

Số: 134/BC-UBND

Kiên Hải, ngày 04 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019

Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2019

1.1. Những ưu điểm và kết quả đạt được

1.1.1. Về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Căn cứ Nghị định 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 25/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Thực hiện các văn bản nêu trên, ngày 26/2/2019, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện Kiên Hải để triển khai đến các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện, đồng thời chỉ đạo các ngành theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình, căn cứ Kế hoạch của UBND huyện để tổ chức thực hiện và triển khai đến cán bộ và nhân dân trên địa bàn huyện, cuối năm tổng hợp số liệu báo cáo về UBND huyện kịp thời để báo cáo về tỉnh đúng theo quy định.

1.1.2. Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Đây là một trong nhiệm vụ quan trọng của công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, lĩnh vực này rất rộng, đòi hỏi cán bộ làm nhiệm vụ này phải là cán bộ chuyên trách, có chuyên môn nghiệp vụ chuyên sâu và thường xuyên được tập huấn về nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật. Nhưng trên thực tế tất cả các cán bộ, công chức làm công tác này ở các cơ quan đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện đều là kiêm nhiệm, chưa được tập huấn chuyên môn về theo dõi thi hành pháp luật nên trong quá trình thực hiện còn lúng túng về biện pháp và cách thức thực hiện, việc kiểm tra, điều tra khảo sát trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở địa phương.

Nguồn kinh phí chi cho công tác theo dõi thi hành pháp luật chủ yếu lấy từ nguồn chi hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị và của các xã, chưa có nguồn kinh phí dành riêng thực hiện nhiệm vụ này, từ đó trong thực hiện nhiệm vụ còn gặp khó khăn.

Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều được trang bị phương tiện làm việc tương đối đảm bảo yêu cầu hoạt động, có trang bị máy vi tính, kết nối mạng internet phục vụ công tác tra cứu văn bản quy phạm pháp luật.

- Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Trong năm 2019 đã tổ chức tuyên truyền được 81 cuộc, với hơn 3.645 lượt người dự. Đồng thời trực tiếp triển khai chuyên đề tại các cuộc họp HĐND xã, triển khai các luật mới như: Luật tố cáo; Luật Cảnh sát biển; Luật Chăn nuôi; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Phòng, chống ma túy; Luật Hộ tịch; Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ; Luật Thủy sản; Luật Lâm Nghiệp; Luật phòng, chống ma túy; Luật quản lý ngoại thương; Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước (sửa đổi); Luật chuyển giao công nghệ (sửa đổi); Luật Du lịch (sửa đổi); Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015; Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước (sửa đổi); Luật Đất đai; Bộ luật dân sự năm 2015; Luật bảo vệ môi trường; Luật Trẻ em; Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Luật Công an nhân dân; Luật Đặc xá; Luật chăn nuôi; Luật Trồng trọt; Luật cảnh sát biển Việt Nam; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch... Hình thức tổ chức phát tài liệu cho báo cáo viên pháp luật, thủ trưởng các ngành và các xã; Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện xuống địa bàn các ấp để tuyên truyền; Triển khai tại kỳ họp HĐND xã; Sinh hoạt ngày chính trị; sinh hoạt tổ nhân dân tự quản và tuyên truyền ra nhân dân.

Hưởng ứng và thực hiện “Ngày pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 02/8/2019 để tổ chức thực hiện và hướng dẫn các cơ quan đơn vị, trường học và các xã, ấp, Tổ nhân dân tự quản triển khai một số văn bản pháp luật, các đạo luật mới có liên quan.

Đội ngũ công chức được giao thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật của các cơ quan đã từng bước trang bị được kỹ năng, nghiệp vụ trong lĩnh vực này, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả tham mưu, tổ chức triển khai nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Thông tư số 16/2018/TT-BTP.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác theo dõi thi hành pháp luật vẫn còn một số hạn chế như:

- Theo dõi thi hành pháp luật là một lĩnh vực rộng, đòi hỏi phải thực hiện thường xuyên, liên tục. Tuy nhiên biên chế của huyện được giao chưa đáp ứng yêu cầu công việc nên chưa bố trí được công chức chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ này, UBND huyện giao cho Phòng Tư pháp thực hiện, từ đó việc triển khai thực hiện vẫn còn lúng túng, nhận thức của các cấp, các ngành đối với công tác này chưa cao, chưa thể hiện được vai trò, nhiệm vụ của công tác theo dõi thi hành pháp luật. Việc phối hợp trong việc theo dõi thi hành pháp luật còn nhiều hạn chế.

- Chưa bố trí được nguồn kinh phí riêng để bảo đảm cho công tác theo dõi thi hành pháp luật mà lấy từ kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan đơn vị được huyện giao từ đầu năm, từ đó gặp rất nhiều khó khăn, trong khi đó kinh phí của các đơn vị rất hạn hẹp. Công chức thực hiện nhiệm vụ này hầu hết là kiêm nhiệm, chưa được tập huấn nghiệp vụ về theo dõi thi hành pháp luật vì vậy trong tham mưu thực hiện còn nhiều hạn chế.

- Thiếu sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan. Từ đó dẫn đến kết quả theo dõi thi hành pháp luật chưa tạo được sự lan tỏa trong xã hội, chưa có những kết quả mang tính đột phá, phản ứng chính sách thông qua hoạt động theo dõi thi hành pháp luật còn chậm, việc xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật chưa kịp thời, thiếu triệt để, nhất là những vụ việc gây bức xúc trong dư luận xã hội.

b) Nguyên nhân

- Theo dõi thi hành pháp luật là lĩnh vực rộng, phức tạp, do vậy đòi hỏi phải có sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương. Tuy nhiên, thực tế vẫn còn một số cơ quan, ban ngành, địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác này. Kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật chưa phản ánh đúng mức những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành pháp luật, chưa có nhiều đề xuất để nâng cao hiệu quả thi hành và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Việc kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật chưa thực hiện thường xuyên, do đó chưa kịp thời chấn chỉnh những sai sót, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chưa phát hiện, kịp thời động viên, khuyến khích và nhân rộng những điển hình góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

II. KẾT QUẢ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TRONG NĂM 2019

2.1. Đánh giá chung về tình hình thi hành pháp luật

2.1.1. Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền

Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 09/01/2019 về kiểm tra, xử lý và rà soát bản quy phạm pháp luật năm 2019 nhằm định hướng nội dung và phân công nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho các phòng, ban, ngành và UBND các xã thực hiện. Công tác chỉ đạo hướng dẫn, triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, các bộ, ngành và cấp tỉnh ban hành UBND huyện luôn triển khai thực hiện nghiêm túc. Kết quả trong năm 2019 HĐND-UBND huyện và các xã không có ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2.1.2. Tình hình đảm bảo các điều kiện cho thi hành pháp luật

- Về điều kiện đảm bảo cho công tác thi hành pháp luật luôn được huyện quan tâm thực hiện tốt như: về cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thi hành pháp luật luôn đảm bảo đầy đủ, đáp ứng theo yêu cầu; đội ngũ cán bộ, công chức luôn được quan tâm đưa đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng với công việc được giao, luôn đảm bảo nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách huyện để thực hiện nhiệm vụ này.

2.1.3. Tình hình tuân thủ pháp luật

2.1.3.1. Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền

a) Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền qua công tác thanh tra.

Từ ngày 01/10/2018 đến ngày 30/9/2019 thanh tra huyện đã tiến hành được 03 cuộc thanh tra. Trong đó ban hành 03 kết luận xử lý (01 kết luận năm 2018), còn 01 cuộc chưa ban hành kết luận. Qua thanh tra đã phát hiện các sai phạm trong quản lý điều hành, thực thi nhiệm vụ. Qua đó đã xử lý: về vật chất đã thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.065.000 đồng (đạt 100%), về chủ trương có 5 kiến nghị chấn chỉnh, về tổ chức kiến nghị họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 01 tập thể, kiểm điểm rút kinh nghiệm với 07 cá nhân.

b) Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Ủy ban nhân dân huyện:

+ Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong năm 2019 đã nhận 04 đơn, trong đó khiếu nại 04 đơn. Đã giải quyết xong 04 đơn (trong đó ban hành 03 quyết định giải quyết, 01 trường hợp tự nguyện rút đơn).

- Tòa án nhân dân huyện:

+ Số đơn thư khiếu nại đã nhận 05 đơn khiếu nại (giảm 05 đơn so với năm 2018), số đơn thuộc thẩm quyền 05 đơn; kết quả giải quyết chấp nhận yêu cầu 05 đơn; đã giải quyết xong 05 đơn (về việc chậm đưa vụ án ra xét xử).

+ Số đơn tố cáo đã tiếp nhận 0 đơn, số đơn không thuộc thẩm quyền 0 đơn.

- Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Cấp xã không có đơn khiếu nại, tố cáo.

c) Tình hình thi hành pháp luật của người có thẩm quyền trong công tác đấu tranh, phòng chống vi phạm pháp luật.

Các lực lượng thi hành pháp luật về đấu tranh, phòng chống vi phạm pháp luật luôn thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ. Tổ chức tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định của nhà Đảng, nhà nước để người nhân biết thực hiện. Tuy nhiên trong năm 2019 tình hình vi phạm pháp luật trên địa bàn huyện vẫn còn xảy ra như: vi phạm pháp luật hình sự 09 vụ, 11 bị can (giảm 07 vụ so với năm 2018), vi phạm hành chính 540 vụ (Giảm 94 vụ so với năm 2018), số tiền phạt thu được 671.450.000đ.

- Tòa án nhân dân huyện thụ lý 124 vụ việc, đã giải quyết 71 vụ việc, trong đó xét xử 02 vụ, hòa giải thành 31 vụ, đình chỉ 38 vụ, còn lại 53 vụ.

Án kháng cáo 0 vụ, kháng nghị 0 vụ.

d) Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền qua công tác bồi thường của Nhà nước

Trong năm 2019 trên địa bàn huyện không xảy ra trường hợp nào có yêu cầu đến việc bồi thường của nhà nước.

2.1.3.2. Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân

a) Tình hình vi phạm pháp luật hình sự.

Trong năm 2019 tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân cơ bản thực hiện tốt các quy định của pháp luật, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định an ninh - chính trị, trật tự - an toàn xã hội. Tuy nhiên còn một số đối tượng vẫn còn vi phạm pháp luật dẫn đến phải bị xử lý như:

- Trong năm 2019 trên địa bàn huyện các cơ quan chức năng đã điều tra, khám phá phát hiện bắt và khởi tố 09 vụ, 11 bị can (giảm 07 vụ so với năm 2018).

b) Tình hình vi phạm hành chính.

Trong năm 2019 trên địa bàn huyện đã phát hiện và xử lý vi phạm hành chính tổng số 488 vụ (giảm 146 vụ so với năm 2018), tổng số tiền phạt thu được số tiền phạt thu được 551.100.000đ.

Vi phạm hành chính thường diễn ra trong các lĩnh vực sau: lấn đất nhà nước quản lý, xây dựng nhà, công trình không phép, trái phép, vi phạm về trật tự an toàn giao thông (không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe, chờ quá số người, chưa đủ tuổi), các tệ nạn xã hội (đánh bạc, đá gà), gây rối trật tự công cộng, đánh nhau, trộm cắp vật...

2.3. Đánh giá chung về tình hình tuân thủ pháp luật

Nhìn chung qua theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong năm 2019 trên địa bàn huyện nhận thấy các cơ quan nhà nước, các cán bộ, công nhân viên chức nhà nước, các doanh nghiệp và người dân đều có ý thức cao trong

việc chấp hành các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn một số cơ quan, công chức nhà nước, một số doanh nghiệp và người dân vẫn chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật dẫn đến còn xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật trong quản lý điều hành, vi phạm pháp luật hình sự, hành chính dẫn đến bị xử lý kỷ luật, bị khởi tố và bị xử phạt vi phạm hành chính...

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

3.1. Tồn tại, hạn chế

- Thiếu sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan. Từ đó dẫn đến kết quả theo dõi thi hành pháp luật chưa tạo được sự lan tỏa trong xã hội, chưa có những kết quả mang tính đột phá, phản ứng chính sách thông qua hoạt động theo dõi thi hành pháp luật còn chậm, việc xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật chưa kịp thời, thiếu triệt để, nhất là những vụ việc gây bức xúc trong dư luận xã hội.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn hạn chế, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp, nội dung tuyên truyền pháp luật chưa phong phú, chưa đi sâu vào các lĩnh vực vi phạm pháp luật phổ biến từ đó tình hình vi phạm pháp luật tuy có giảm nhưng vẫn còn nhiều.

3.2. Nguyên nhân

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành đoàn thể trong công tác theo dõi thi hành pháp luật chưa đồng bộ; ý thức chấp hành pháp luật của một số cán bộ, công chức người dân chưa cao, chưa tự giác chấp hành pháp luật từ đó dẫn đến vi phạm các quy định của pháp luật.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

4.1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

- Quan tâm kiện toàn tổ chức nhằm triển khai có hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật thuộc phạm vi của từng cơ quan, đơn vị, bố trí kinh phí riêng cho công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, trong công tác theo dõi thi hành pháp luật.

4.2. Đối với các sở, ngành tỉnh

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến, tập huấn pháp luật nhất là các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

- Phối hợp tuyên truyền sâu rộng đối với những lĩnh vực mà hành vi vi phạm phổ biến, từ việc thiếu thông tin chính sách, pháp luật của Nhà nước...

- Tăng cường tập huấn pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức và người có thẩm quyền đối với những lĩnh vực đòi hỏi phải tuân thủ nghiêm về trình tự, thủ tục, thẩm quyền...

Trên đây là báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải./.

Nơi nhận: *Lưu*

- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- TT. Huyện ủy;
- TT. UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, ptp.



Huỳnh Hoàng Sơn

Phụ lục số 02 - Mẫu số 1 (*)

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
QUY ĐỊNH CHI TIẾT THUỘC THẨM QUYỀN**

(Kèm theo Báo cáo số: 126/BC-UBND ngày 04/10/2019 của UBND huyện)



STT	Loại văn bản	Số văn bản quy định chi tiết cần ban hành theo kế hoạch	Số văn bản quy định chi tiết đã được ban hành	Số văn bản quy định chi tiết chậm ban hành so với kế hoạch	Số văn bản được kiểm tra, rà soát	Số văn bản trái pháp luật	Số văn bản có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không hợp lý, khả thi, không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội	Tình trạng xử lý		Ghi chú
								Số văn bản đã xử lý	Số văn bản chưa xử lý	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1		0	0	0	0	0	0	0	0	

Giải thích Mẫu số 1:

(*) Mẫu này sử dụng để các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp tổng hợp số liệu báo cáo về tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thuộc thẩm quyền.

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập báo cáo.

* Cột (2): Ghi rõ loại văn bản quy định chi tiết, ví dụ: Nghị định, Thông tư, Thông tư liên tịch, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân,...

* Cột (3): Ghi tổng số văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền cần ban hành trong năm báo cáo theo kế hoạch.

* Cột (4): Ghi tổng số văn bản quy định chi tiết đã được ban hành thuộc thẩm quyền trong kỳ báo cáo.

* Cột (5): Ghi tổng số văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền chậm ban hành so với kế hoạch trong kỳ báo cáo.

* Cột (6): Ghi tổng số văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền đã ban hành trong kỳ báo cáo được kiểm tra, rà soát.

* Cột (7): Ghi tổng số văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền ban hành trong kỳ báo cáo có dấu hiệu trái pháp luật được phát hiện qua hoạt động kiểm tra văn bản.

* Cột (8): Ghi tổng số văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền ban hành trong kỳ báo cáo có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không hợp lý, khả thi, không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội được phát hiện qua hoạt động rà soát văn bản.

* Cột (9), (10): Ghi tổng số văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền ban hành trong kỳ báo cáo trái pháp luật; có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không hợp lý, khả thi, không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội đã được hoặc chưa được xử lý bằng các hình thức kiến nghị: hủy bỏ, đình chỉ thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

* Cột (11): Cơ quan lập báo cáo có thể ghi và giải thích thêm một số vấn đề liên quan, giải thích lý do không điền được thông tin vào các cột trước đó.

Lưu ý: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ không phải báo cáo số liệu tại các cột (3), (4) và (5).

Phụ lục số 02 - Mẫu số 2 (*)

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH TUÂN THỦ PHÁP LUẬT CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC,
NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN VÀ CÁ NHÂN, TỔ CHỨC**

(Kèm theo Báo cáo của UBND huyện ngày 04/10/2019 của UBND huyện)



STT	Lĩnh vực	Tổng số vụ việc tố cáo		Tổng số vụ việc khiếu nại		Tổng số vụ việc kỷ luật		Tổng số vụ việc vi phạm hình sự		Tổng số vụ việc vi phạm hành chính		Ghi chú
		Số vụ đã được giải quyết	Số vụ chưa được giải quyết	Số vụ đã được giải quyết	Số vụ chưa được giải quyết	Số vụ đã được giải quyết	Số vụ chưa được giải quyết	Số vụ đã được giải quyết	Số vụ chưa được giải quyết	Số vụ đã được giải quyết	Số vụ chưa được giải quyết	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Tranh chấp đất đai			04	04							
2	Quản lý CB, CC					02	0					
2	Tội phạm							09	0			
3	Quản lý thuế									12	0	
4	Đất đai, xây dựng									57	0	
5	An ninh, trật tự									419	0	

Giải thích Mẫu số 2:

(*) Mẫu này sử dụng để tổng hợp số liệu báo cáo về tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền và cá nhân, tổ chức.

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập báo cáo.

* Cột (2): Ghi rõ tên lĩnh vực được xác định theo quy định của Pháp lệnh Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật (Pháp lệnh số 03/2012/UBTVQH13).

* Cột (3) tới cột (12): Ghi cụ thể số lượng vụ việc tương ứng với từng lĩnh vực.

* Cột (13): Cơ quan lập báo cáo có thể ghi và giải thích thêm một số vấn đề liên quan, giải thích lý do không điền được thông tin vào các cột trước đó.